

TRƯỜNG CAO ĐẲNG ĐIỆN LỰC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHOA ĐIỆN CÔNG NGHIỆP

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 120/ĐCN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 6 năm 2026

PHIẾU ĐIỂM

Hệ đào tạo:		Trung cấp chính quy 1.5 năm		Môn: Vẽ điện		Giáo viên: Trương Trung Hiếu											
Lớp:		25TQ1E		Học kỳ: 2		Năm học: 2025 - 2026											
THÔNG TIN CHUNG				Điểm kiểm tra						Điểm TB Kiểm tra	Điểm Chuyên cần	Điểm quá trình	Điểm thi		Điểm TK môn		Ghi chú
				Hệ số 1			Hệ số 2						(1)	(2)	TKM 1	TKM 2	
STT	MSSV	HỌ ĐỆM	TÊN	(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(3)	(1)	(2)	(1)	(2)	(1)	(2)		
1	25TQ1E_01	Trần Bình	An	8			8			8.0	10	8.6					
2	25TQ1E_02	Dương Quốc	Anh	8			8			8.0	10	8.6					
3	25TQ1E_03	Bùi Thiên	Bảo	8			8			8.0	10	8.6					
4	25TQ1E_04	Nguyễn Đức Huy	Bảo	7			6			6.3	8	6.8					
5	25TQ1E_05	Nguyễn Quốc	Bảo	8			8			8.0	10	8.6					
6	25TQ1E_06	Nguyễn Thanh Gia	Bảo	8			8			8.0	10	8.6					
7	25TQ1E_07	Phạm Hoàng Gia	Bảo	8			8			8.0	10	8.6					
8	25TQ1E_08	Cao Nhật	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
9	25TQ1E_09	Nguyễn Hà	Duy	8			8			8.0	10	8.6					
10	25TQ1E_10	Thạch Bune	Đavy	7			7			7.0	9	7.6					
11	25TQ1E_11	Nguyễn Thành	Được	8			8			8.0	10	8.6					
12	25TQ1E_12	Trương Nhật	Hào	8			8			8.0	10	8.6					
13	25TQ1E_13	Lê Chí	Hiếu	8			8			8.0	10	8.6					
14	25TQ1E_14	Phan Hoàng Chí	Hiếu	7			6			6.3	8	6.8					
15	25TQ1E_15	Huỳnh Huy	Hoàng	8			8			8.0	10	8.6					
16	25TQ1E_16	Nguyễn Khắc	Huy	8			8			8.0	10	8.6					
17	25TQ1E_17	Đặng Hoàng	Huỳnh	8			8			8.0	10	8.6					
18	25TQ1E_18	Nguyễn Khánh	Huỳnh	8			8			8.0	10	8.6					
19	25TQ1E_19	Hà Hoàng	Hung	8			8			8.0	10	8.6					
20	25TQ1E_20	Nguyễn Tuấn	Khang	8			8			8.0	10	8.6					
21	25TQ1E_21	Võ Duy	Khang	7			7			7.0	9	7.6					

22	25TQ1E_22	Nguyễn Việt	Kháng	8		8		8.0	10	8.6					
23	25TQ1E_23	Nguyễn Anh	Khoa	8		8		8.0	10	8.6					
24	25TQ1E_24	Nguyễn Đức Anh	Khoa	8		8		8.0	10	8.6					
25	25TQ1E_25	Nguyễn Ngọc Anh	Khoa	7		6		6.3	8	6.8					
26	25TQ1E_26	Vương Nhật	Khôi	8		8		8.0	10	8.6					
27	25TQ1E_27	Khuru Tuấn	Kiệt	8		8		8.0	10	8.6					
28	25TQ1E_28	Ninh Tuấn	Kiệt	7		7		7.0	9	7.6					
29	25TQ1E_29	Vòng Nguyễn Phê	Lê	7		7		7.0	9	7.6					
30	25TQ1E_30	Lê Chí	Nhân	8		8		8.0	10	8.6					
31	25TQ1E_31	Nguyễn Thiện	Nhân	8		8		8.0	10	8.6					
32	25TQ1E_32	Dương Gia	Phú	7		6		6.3	8	6.8					
33	25TQ1E_33	Hồ Hoàng	Phúc	7		7		7.0	9	7.6					
34	25TQ1E_34	Hoàng Đăng	Quang	8		8		8.0	10	8.6					
35	25TQ1E_35	Thạch Lưu Minh	Quyền	8		8		8.0	10	8.6					
36	25TQ1E_36	Phạm Nhật	Thanh	7		6		6.3	8	6.8					
37	25TQ1E_37	Dương Văn Hoàng	Thắng	8		8		8.0	10	8.6					
38	25TQ1E_38	Nguyễn Nhất	Thiên	7		7		7.0	9	7.6					
39	25TQ1E_39	Dương Gia	Vĩ	8		8		8.0	10	8.6					

Tổng số: 39

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Khoa Điện công nghiệp;
- HSSV;
- Lưu: VT.

Duyệt
PHÓ TRƯỞNG KHOA

Võ Thanh Việt

Giáo viên ký tên



Trương Trung Hiếu